

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2024/HS-PT
Ngày 05 tháng 7 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Vũ.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Minh Châu và bà Trịnh Ngọc Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thành Thái – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 153/2024/TLPT-HS ngày 05 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Lê Đỗ Quốc B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2024/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

- Bị cáo có kháng cáo: **Lê Đỗ Quốc B** sinh ngày 27/5/1993 tại thành phố C, tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Tổ A, khóm D, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 8/12; con ông Lê Văn N và bà Đỗ Thị C; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 19/11/2008 bị UBND thị xã C ra quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi gây rối trật tự công cộng với thời hạn 24 tháng; tại bản án số 104/2009/HS.ST ngày 22/10/2009 của Tòa án nhân dân thị xã Châu Đốc tỉnh An Giang xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội cố ý gây thương tích, đã chấp hành xong; tại bản án số 46/2015/HS-ST ngày 20/8/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc tỉnh An Giang xử phạt bị cáo 1 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong; ngày 21/12/2023 công an thị xã T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “trộm cắp tài sản” với số tiền 2.500.000đ, chưa nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/12/2023 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền sử dụng ma túy, Lê Đỗ Quốc B nảy sinh ý định đi tìm tài sản lấy trộm. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/12/2023, B một mình đi bộ, đến khu vực tổ A, khóm C, phường V, thành phố C, phát hiện xe đạp điện của Hứa Duy K đậu trước tiệm Internet Ngọc N1, không người trông giữ, B lấy xe của K mang bán cho Cao Văn Thanh E được 350.000 đồng, sử dụng ma túy hết; còn Thanh E bán lại xe cho Nguyễn Thị M, giá 600.000 đồng. K trình báo cơ quan Công an. Bị phát hiện, ngày 28/12/2023, B đầu thú; Thanh E và M không biết do xe B lấy trộm, đã giao nộp lại xe.

Vật chứng thu giữ: 01 DVD chứa đoạn camera ghi diễn biến hành vi trộm của Lê Đỗ Quốc B.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 762/KL-ĐG ngày 29/12/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố C, ghi nhận: 01 xe đạp điện, có gắn bình nhãn hiệu Yamaha Pas, màu sơn trắng, trị giá 2.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2024/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Đỗ Quốc B phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Đỗ Quốc B 02 năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 28/12/2023.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tính án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27 tháng 4 năm 2024, bị cáo Lê Đỗ Quốc B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Đỗ Quốc B vẫn khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, áp dụng điểm b khoản 1 điều 355, điểm c khoản 1 điều 357 của BLTTHS xử phạt bị cáo từ 1 năm 6 tháng đến 1 năm 9 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: đơn kháng cáo của bị cáo Lê Đỗ Quốc B làm trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét để giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Bản án sơ thẩm không ghi phần nhân thân của bị cáo, trong khi bị cáo trước đó có nhiều lần phạm tội và nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính. Nhân thân là một trong những căn cứ để Hội đồng xét xử quyết định hình phạt và được ghi vào bản án theo mẫu bản án hình sự được quy định trong Nghị quyết

số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19/9/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc ban hành một số biểu mẫu trong giai đoạn xét xử vụ án hình sự, xét lại bản án và quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Bộ luật tố tụng hình sự. Đây là một thiếu sót, HĐXX phúc thẩm bổ sung phần nhân thân của bị cáo trong bản án để khắc phục thiếu sót của cấp sơ thẩm, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung:

Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Lê Đỗ Quốc B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/12/2023, tại tiệm I thuộc tổ A, khóm C, phường V, thành phố C; bị cáo B đã có hành vi trộm cắp tài sản là xe đạp điện trị giá 2.500.000 đồng. Với hành vi nêu trên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Đỗ Quốc B, Hội đồng xét xử xét thấy:

[4.1] Bị cáo Lê Đỗ Quốc B có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội.

[4.2] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các quy định của pháp luật; các tình tiết giảm nhẹ; nhân thân của bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, xử bị cáo hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ. Tuy nhiên, giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án này là 2.500.000đ, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Mức hình phạt của án sơ thẩm đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo, xử phạt bị cáo 1 năm 6 tháng tù. Việc này cũng phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Đỗ Quốc B được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355, điểm c khoản 1 điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Đỗ Quốc B, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 47/2024/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Tuyên bố bị cáo Lê Đỗ Quốc B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Lê Đỗ Quốc B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 28/12/2023.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Đỗ Quốc B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- Tòa án nhân dân cấp cao TP Hồ Chí Minh (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (1);
- Tòa án nhân dân TP Châu Đốc (2);
- Công an TP Châu Đốc (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP Châu Đốc (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Châu Đốc (1);
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh An Giang (1);
- Bị cáo có kháng cáo (1);
- Lưu: Hồ sơ; Toà Hình sự; HCTP (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC
THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Trần Hoàng Vũ